TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC LẶC
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2017/HNGĐ -ST
Ngày: 29/8/2017
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn.

NHÂN DANH
N□ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC LẶC – TỈNH THANH HÓA

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Ngọc Lâm
Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Trung Thành
2. Ông Phạm Thanh Hùng.

- Th- ký phiên toà:
Ông Nguyễn Duy Ninh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc *tham gia phiên tòa:*
Bà Lê Thị Thúy - KSV.

Hôm nay ngày 29/8/2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Ngọc Lặc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 78/2017/TLST-HNGĐ ngày 14/6/2017 về việc*: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn* theo Quyết định đ- a vụ án ra xét xử số 30/2017/QĐXX-ST ngày 18/8/2017 giữa các đ- ơng sự:

- Nguyên đơn*:* Anh **Phạm Mạnh Hùng** - sinh năm 1989
Nơi ĐKNKTT: Làng Miềng, xã Phúc Thịnh, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh hóa.
Nơi ở hiện nay: Thôn Phúc Long, xã Minh Tiến, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh hóa.

- Bị đơn: Chị **Bùi Thị Hương** - sinh năm 1990
Địa chỉ: Làng Miềng, xã Phúc Thịnh, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh hóa.

Tại phiên tòa có mặt anh Hùng, chị Hương.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện vụ án ly hôn ngày 25/5/2017 và bản tự khai nguyên đơn Phạm Mạnh Hùng trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Bùi Thị Hương xây dựng gia đình với nhau vào năm 2009, trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, có tổ chức c- ới, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Phúc Thịnh, huyện Ngọc Lặc vào ngày 03/12/2009.

Qúa trình vợ chồng chung sống hòa thuận không xảy ra mâu thuẫn gì, cho đến năm 2012 do hoàn cảnh gia đình nên anh phải đi làm ăn xa nhà, chị Hương ở nhà lại có quan hệ tình cảm bất chính với người đàn ông khác, khi anh về biết chuyện và khuyên nhũ nhưng chị Hương không nghe, vẫn lén lút qua lại với người đấy, tiền bạc anh gửi về chị Hương không chăm lo cho gia đình, con cái mà dùng để tiêu

sài cá nhân. Năm 2013 anh về khuyên nhũ nhưng chị Hương vẫn chứng nào tật ấy, nên cuộc sống gia đình ngày càng nặng nề và mâu thuẫn hơn, kinh tế gia đình sa sút. Năm 2014 – 2015 do chán nản nên anh đã bỏ đi làm ăn xa, mong chị Hương sẽ biết ăn năn, hối cãi nhưng chị Hương vẫn không thay đổi, không hề lo lắng hay suy nghĩ cho gia đình, con cái. Cuối năm 2015 anh đi làm ăn xa về, nhưng mâu thuẫn vợ chồng vẫn không cải thiện, tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt dần và không thể hàn gắn được. Đầu năm 2016 anh đã quyết định ly thân với chị Hương, anh đã ra ngoài nhà chị gái ở Thôn Phúc Long, xã Minh Tiến, huyện Ngọc Lặc ở từ đó cho đến nay.

Việc mâu thuẫn của vợ chồng đã được hai bên gia đình dàn xếp, khuyên giải nhưng không mang lại kết quả gì. Nay anh xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Bùi Thị Hương.

Về con chung : Anh và chị Hương có 02 con chung: cháu Phạm Thị Phương Anh - sinh ngày 07/5/2010 và cháu Phạm Anh Thư – sinh ngày 27/02/2016. Ly hôn nguyện vọng của anh xin đ- ợc nuôi 02 con và không yêu cầu chị Hương cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Trường hợp anh không được nuôi 02 con thì anh xin được nuôi dưỡng cháu Anh, còn để chị Hương nuôi dưỡng cháu Thư. Hiện nay anh đang làm thợ ở xưởng gỗ của chị gái, thu nhập bình quân hàng tháng là 5.000.000đ.

Về tài sản, công nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai và các tài liệu khác có trong hồ sơ, bị đơn chị Bùi Thị Hương trình bày:

Về hôn nhân: Chị Hương thống nhất nh- ý kiến của anh Hùng về thời gian kết hôn, điều kiện kết hôn. Qúa trình vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Hùng có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác, rồi về nhà chửi bới vợ con. Đến đầu năm 2016 sau khi chị sinh cháu thứ 2 thì vợ chồng quay về đoàn tụ. Đến tháng 04/2017 không biết vì lý do gì mà anh Hùng đi làm về đánh đập, chửi bới vợ con và bắt chị phải ly hôn với anh ấy.

Nay anh Hùng có đơn khởi kiện xin ly hôn chị, chị xét thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn, mâu thuẫn vợ chồng chưa đến mức trầm trọng nên chị mong muốn Tòa án hòa giải để vợ chồng quay về đoàn tụ nuôi dạy con cái. Nếu anh Hùng cương quyết xin ly hôn chị thì chị đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Chị sẽ đồng ý ly hôn nếu anh Hùng bồi thường tuổi thanh xuân và công sức của chị trong 10 năm qua cho gia đình.

Về con chung: Chị thống nhất nh- ý kiến của anh Hùng về số con chung, tên tuổi của các cháu. Ly hôn, chị có nguyện vọng xin nuôi 02 con và yêu cầu anh Hùng cấp d- ỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng 4.000.000đ (2.000.000đ/01 cháu). Nếu anh Hùng muốn nuôi cháu Phương Anh, chị nuôi cháu Thư, anh Hùng cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị mỗi tháng 1.000.000đ thì chị cũng đồng ý. Hiện nay chị đang làm công nhân của Nhà máy sắn đóng ở xã Phúc Thịnh, huyện Ngọc Lặc, thu nhập hàng tháng là 5.000.000đ.

Về tài sản, công nợ chung: Chị thống nhất nh- ý kiến của anh Hùng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:** Tất cả các giai đoạn từ khi thụ lý vụ án, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa đ- ợc thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTDS năm 2015. Các đ- ơng sự thực hiện theo đúng quyền và nghĩa vụ quy định của BLTTDS năm 2015. Đề nghị HĐXX xem xét, đánh giá chứng cứ trên cơ sở quy định của pháp luật để đ- a ra quyết định đúng đắn, chính xác, khách quan nhằm đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các bên đ- ơng sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của anh Phạm Mạnh Hùng.

Tại phiên toà hôm nay anh Hùng vẫn giữ nguyên quan điểm xin đ- ợc ly hôn chị Hương, chị Hương vẫn giữ nguyên yêu cầu của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đ□ợc thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả hỏi tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành các thủ tục tố tụng theo đúng quy định của pháp luật.

[2]Về hôn nhân: Anh Phạm Mạnh Hùng và chị Bùi Thị Hương kết hôn với nhau từ năm 2009, trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, có tổ chức c- ới, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp.

Qua lời trình bày của anh Hùng, chị Hương thì thấy rằng: anh chị đều nại là do hai người có quan hệ bất chính với người khác, nhưng cả hai anh chị đều không có tài liệu chứng cứ chứng minh cho lời nại của mình; ngoài ra, từ đầu năm 2016 đến nay anh Hùng ra ở cùng chị gái ở Thôn Phúc Long, xã Minh Tiến, huyện Ngọc Lặc và thỉnh thoảng mới về thăm con, vợ chồng sống ly thân nhau từ đó cho đến nay. Như vậy chứng tỏ trong cuộc sống vợ chồng, anh chị không có lòng tin ở nhau, luôn nghi ngờ nhau; trong thời gian anh chị ly thân, chị Hương mong muốn vợ chồng quay về đoàn tụ, nhưng chị đã không tích cực trong việc tìm biện pháp giải quyết mâu thuẫn, không có biện pháp hay hành động gì để thể hiện mong muốn đoàn tụ của mình.

Xét tình cảm của anh chị thực tế không còn, mâu thuẫn không có khả năng hàn gắn đ- ợc, điều này chứng tỏ mâu thuẫn của anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt đ- ợc nên chấp nhận đơn khởi kiện của anh Phạm Mạnh Hùng. Xử cho anh Phạm Mạnh Hùng đ- ợc ly hôn với chị Bùi Thị Hương là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3]Về con chung: Anh chị có 02 con chung: cháu Phạm Thị Phương Anh - sinh ngày 07/5/2010 và cháu Phạm Anh Thư – sinh ngày 27/02/2016. Ly hôn nguyện vọng của anh xin đ- ợc nuôi 02 con và không yêu cầu chị Hương cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Trường hợp anh không được nuôi 02 con thì anh xin được nuôi dưỡng cháu Anh, còn để chị Hương nuôi dưỡng cháu Thư. Đối với chị Hương, chị xin trực tiếp nuôi 02 con và yêu cầu anh Hùng cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng 4.000.000đ (2.000.000đ/ 01 cháu). Nếu anh Hùng muốn nuôi cháu Phương Anh, chị nuôi cháu Thư, anh Hùng cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng

chị mỗi tháng 1.000.000đ thì chị cũng đồng ý. Xét nguyện vọng của anh chị đều hoàn toàn chính đáng, nh- ng việc giao con cho ai nuôi phải dựa trên quy định của pháp luật và đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của các cháu. Hiện nay anh làm nghề lao động tự do, thu nhập bình quân hàng tháng của anh là khoảng 5.000.000đ/tháng, còn chị Hương hiện không còn làm công nhân Nhà máy sắn nữa mà ở nhà làm nông nghiệp. Trên cơ sở tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì cháu Thư cho đến thời điểm Tòa án xét xử sơ thẩm cháu ch- a đủ 3 tuổi. Vì vậy căn cứ Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, điểm a mục 11 NQ 02/2000/NQ — HĐTP ngày 23/12/2000 của HĐTP Tòa án nhân dân tối cao giao cháu Thư cho chị Hương trực tiếp nuôi d- ỡng là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật. Đối với cháu Anh, hiện cháu đã học lớp 02 và có thể tự mình làm được một số việc cá nhân như: vệ sinh cá nhân, tự ăn uống….. nên giao cháu Anh cho anh Hùng trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với thực tế và nguyện vọng của cháu.

Đối với yêu cầu cấp dưỡng tiền nuôi con chung của chị Hương là hoàn toàn phù hợp với thu nhập của anh Hùng và đảm bảo được cuộc sống của anh và cháu Anh.

Như vậy, giao cho anh Hùng trực tiếp nuôi dưỡng cháu Anh, chị Hương trực tiếp nuôi dưỡng cháu Thư, anh Hùng phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị Hương mỗi tháng 1.000.000đ là phù hợp với điều kiện thực tế và quy định của pháp luật.

[4]Về tài sản, công nợ chung: Anh Hùng, chị Hương không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên miễn xét.

[5]Về án phí: Anh Phạm Mạnh Hùng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và án phí cấp dưỡng định kỳ theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 56, 57, 58, 81, 82, 83, 107, 116, 117 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

1. Về hôn nhân: Xử cho anh Phạm Mạnh Hùng được ly hôn với chị Bùi Thị Hương.

2. Về con chung: Cháu Phạm Thị Phương Anh - sinh ngày 07/5/2010 và cháu Phạm Anh Thư – sinh ngày 27/02/2016 là con chung của anh Phạm Mạnh Hùng và chị Bùi Thị Hương. Giao cháu Anh cho anh Hùng trực tiếp nuôi d- ỡng, cháu Thư cho chị Hương trực tiếp nuôi dương. Anh Hùng phải có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị Hương mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 09/2017 cho đến khi cháu Thư thành niên.

Anh Hùng, chị Hương có quyền thăm nom con chung không ai đ- ợc cản trở.

3. Về án phí: □p dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5, điểm a, d khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Anh Phạm Mạnh Hùng phải chịu 300.000đ án phí DSST và 300.000đ án phí cấp dưỡng định kỳ, nh- ng đ- ợc trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 1844 ngày 13/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Lặc, anh Hùng phải nộp 300.000đ án phí cấp dưỡng định kỳ.

Ng□ời đ□ợc thi hành án dân sự, ng□ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c□ỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành đ□ợc thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Anh Hùng, chị Hương có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Ngọc Lâm

Nơi nhận:
- *Các đ□ơng sự;*
- *VKS ND huyện Ngọc Lặc;*
- *Chi cục THA DS huyện Ngọc Lặc;*
- *UBND xã Phúc Thịnh;*
- *TAND tỉnh Thanh hóa;*
- *L□u hồ sơ.*

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà**